ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ ĐỒNG CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /ĐA-UBND	*Đồng Châu, ngày 08 tháng 6 năm 2026*

DỰ THẢO

ĐỀ ÁN
SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI, ĐỔI TÊN THÔN TRÊN ĐỊA BÀN XÃ ĐỒNG CHÂU NĂM 2026

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; Kế hoạch số 197/KH-UBND ngày 29/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2026; Phương án số 97/PA-UBND ngày 08 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh năm 2026, Ủy ban nhân dân xã Đồng Châu xây dựng Đề án sắp xếp, tổ chức lại, đổi tên thôn năm 2026 như sau:

Phần I
CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP, ĐỔI TÊN THÔN

I. CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ

1. Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới;

2. Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách;

3. Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách;

4. Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

5. Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

6. Kế hoạch số 197/KH-UBND ngày 29/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2026;

7. Phương án số 97/PA-UBND ngày 08/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh năm 2026;

8. Thông báo Kết luận số 67-TB/ĐU ngày 28/5/2026 của Đảng ủy xã Đồng Châu về phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Đồng Châu, tỉnh Hưng Yên.

II. SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI, ĐỔI TÊN THÔN

1. Xuất phát từ thực trạng tổ chức và hoạt động của thôn trên địa bàn

Xã Đồng Châu có diện tích tự nhiên là 39,71 km2, với 9.153 hộ gia đình và 30.412 người. Trên địa bàn xã có 20 thôn, 40 người hoạt động không chuyên trách tại các thôn. Hiện nay, có có 06 thôn đạt tiêu chuẩn theo quy định (*các thôn: Đức Cơ, Lương Điền, Đồng Châu Nội, Minh Châu, Thanh Tây, Thanh Đông)*, còn lại 14 thôn chưa đạt tiêu chuẩn về quy mô hộ gia đình theo quy định 550 hộ gia đình (*tiêu chuẩn tổ dân phố sau khi thành lập phường theo quy định tại Nghị định số 185/2025/NĐ-CP và Thông báo Kết luận số 571-TB/TU ngày 12/5/2026 của Tỉnh uỷ Hưng Yên)*; như vậy phần lớn số thôn trên địa bàn có quy mô nhỏ, không đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định.

2. Xuất phát từ yêu cầu thực tế

- Xuất phát từ thực tế sau khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã năm 2025, số lượng thôn trên địa bàn xã tăng lên nhiều, tạo áp lực quản lý lớn đối với chính quyền địa phương ở cơ sở.

- Từ tình hình thực tế của thôn hiện nay:

+ Một số thôn có quy mô dân số nhỏ, diện tích phân tán, chưa đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định; gây khó khăn trong công tác quản lý, điều hành và tổ chức hoạt động cộng đồng.

+ Việc đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng tại các thôn quy mô nhỏ còn dàn trải, hiệu quả sử dụng nguồn lực chưa cao, dễ dẫn đến lãng phí ngân sách.

- Việc sắp xếp, tổ chức lại, đổi tên các thôn là thực hiện theo nguyện vọng của nhân dân, phù hợp với các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước và tình hình thực tế ở địa phương.

- Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn làm giảm số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn và người trực tiếp tham gia công việc tại thôn, tinh gọn bộ máy, kiện toàn nâng cao chất lượng của người hoạt động không chuyên trách thôn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Xuất phát từ những lý do và sự cần thiết nêu trên, Ủy ban nhân dân xã Đồng Châu xây dựng Đề án sắp xếp, tổ chức lại, đổi tên các thôn trình cấp có thẩm quyết định.

Phần II
HIỆN TRẠNG SẮP XẾP THÔN CỦA XÃ ĐỒNG CHÂU

1. Hiện trạng số lượng thôn

1.1. Số lượng thôn trên địa bàn xã: 20 thôn;

1.2. Số hộ gia đình của các thôn: 9.153 hộ;

1.3. Số dân của các thôn: 30.412 nhân khẩu.

2. Số lượng thôn thực hiện sắp xếp, tổ chức lại

- Số thôn chưa đủ tiêu chuẩn về quy mô hộ gia đình: 14 thôn *(gồm các thôn: Trinh Cát, Cam Lai, Đồng Châu, Ngải Châu, Thanh Lâm, Tân Lạc, Đông Hoàng, Hải Long, Vũ Xá, Bạch Long, Mỹ Đức, Chỉ Trung, Nho Lâm Đông, Nho Lâm Tây).*

- Số thôn tổ chức sắp xếp lại: 19 thôn *(gồm thôn: Lương Điền, Trinh Cát, Cam Lai, Đức Cơ, Đồng Châu, Đồng Châu Nội, Ngải Châu, Thanh Lâm, Đông Hoàng, Hải Long, Vũ Xá, Bạch Long, Tân Lạc, Mỹ Đức, Chỉ Trung, Nho Lâm Đông, Nho Lâm Tây, Thanh Đông, Thanh Tây).*

- Số thôn giải thể do sắp xếp, tổ chức lại thôn: 0

3. Số lượng thôn không thực hiện sắp xếp, tổ chức lại

Tổng số: 01 thôn, trong đó:

- Số thôn không thực hiện sắp xếp, tổ chức lại: 01 thôn (*thôn Minh Châu với 740 hộ gia đình)*

- Số thôn chưa đạt tiêu chuẩn về quy mô số hộ gia đình nhưng không sắp xếp do có yếu tố đặc thù: 0

(Số liệu chi tiết tại phụ lục 1A, 1B kèm theo Đề án)

Phần III
PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, ĐỔI TÊN THÔN CỦA XÃ ĐỒNG CHÂU

I. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, ĐỔI TÊN THÔN

1. Sắp xếp toàn bộ 19 thôn *(gồm Lương Điền, Trinh Cát, Cam Lai, Đức Cơ, Đồng Châu, Đồng Châu Nội, Ngải Châu, Thanh Lâm, Đông Hoàng, Hải Long, Vũ Xá, Bạch Long, Tân Lạc, Mỹ Đức, Chỉ Trung, Nho Lâm Đông, Nho Lâm Tây, Thanh Đông, Thanh Tây)* thành 08 thôn mới với tên gọi cụ thể như sau:

- Thôn: Lương Điền, Trinh Cát thành Thôn Đông Cơ Bắc

- Thôn: Cam Lai, Đức Cơ thành Thôn Đông Cơ Nam

- Thôn: Đồng Châu, Đồng Châu Nội thành Thôn Tiền Châu

- Thôn: Ngải Châu, Thanh Lâm thành Thôn Hải Châu

- Thôn: Đông Hoàng, Hải Long, Vũ Xá, Bạch Long thành Thôn Đông Hoàng Nam

- Thôn: Tân Lạc, Mỹ Đức, Chỉ Trung thành Thôn Đông Hoàng Bắc

- Thôn: Nho Lâm Đông, Nho Lâm Tây thành Thôn Nho Lâm

- Thôn: Thanh Tây, Thanh Đông thành Thôn Thanh Giám

2. Đối với 01 thôn (Minh Châu) không thực hiện sắp xếp, tổ chức lại, giữ nguyên trạng tên.

3. Quy mô số hộ gia đình, nhân khẩu của thôn sau khi sắp xếp

- Thôn Đông Cơ Bắc gồm: 1.078 hộ gia đình với 3.678 nhân khẩu (trong đó 106 đảng viên);

- Thôn Đông Cơ Nam gồm: 1.147 hộ gia đình với 3.792 nhân khẩu (trong đó 129 đảng viên);

- Thôn Tiền Châu gồm: 1.188 hộ gia đình với 4.038 nhân khẩu (trong đó 85 đảng viên);

- Thôn Minh Châu gồm: 740 hộ gia đình với 2.548 nhân khẩu (trong đó 64 đảng viên) ;

- Thôn Hải Châu gồm: 1.014 hộ gia đình với 3.377 nhân khẩu (trong đó 85 đảng viên) ;

- Thôn Nho Lâm gồm: 673 hộ gia đình với 2.186 nhân khẩu (trong đó 75 đảng viên) ;

- Thôn Thanh Giám gồm: 1.143 hộ gia đình với 3.662 nhân khẩu (trong đó 135 đảng viên) ;

- Thôn Đông Hoàng Bắc gồm: 1.063 hộ gia đình với 3.451 nhân khẩu (trong đó 133 đảng viên);

- Thôn Đông Hoàng Nam gồm: 1.107 hộ gia đình với 3.680 nhân khẩu (trong đó 125 đảng viên) .

4. Dự kiến nơi đặt trụ sở làm việc/Nhà văn hóa của thôn sau sắp xếp:

- Thôn Đông Cơ Bắc: Nhà Văn hoá thôn Trinh Cát;

- Thôn Đông Cơ Nam: Nhà Văn hoá thôn Đức Cơ;

- Thôn Tiền Châu: Trước mắt sử dụng Nhà Văn hoá thôn Đồng Châu. Dự kiến nơi đặt trụ sở điểm trường Mầm non Đông Minh tại thôn Đồng Châu Nội;

- Thôn Minh Châu: Nhà Văn hoá thôn Minh Châu;

- Thôn Hải Châu: Trước mắt sử dụng Nhà Văn hoá thôn Thanh Lâm. Dự kiến nơi đặt trụ sở điểm trường Mầm non Đông Minh tại thôn Thanh Lâm;

- Thôn Nho Lâm: Nhà Văn hoá thôn Nho Lâm Đông;

- Thôn Thanh Giám: Nhà Văn hoá thôn Thanh Đông;

- Thôn Đông Hoàng Bắc: Trước mắt sử dụng Nhà Văn hoá thôn Tân Lạc. Dự kiến nơi đặt trụ sở sân vận động Tân Lạc;

- Thôn Đông Hoàng Nam: Trước mắt sử dụng Nhà Văn hoá thôn Bạch Long. Dự kiến nơi đặt trụ sở Khu dân cư đường 19/5.

5. Các điều kiện khác như: Lịch sử, văn hoá, phong tục tập quán, địa lý, điều kiện bảo đảm tổ chức và hoạt động của thôn, cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để phục vụ hoạt động cộng đồng và bảo đảm ổn định cuộc sống của người dân.

Việc sắp xếp các thôn trên địa bàn xã bảo đảm phù hợp với các điều kiện về lịch sử hình thành, truyền thống văn hóa, phong tục tập quán, đặc điểm địa lý, dân cư và yêu cầu quản lý nhà nước ở cơ sở. Các thôn được sắp xếp trên cơ sở

các khu dân cư có vị trí địa lý liền kề, có sự gắn kết lâu dài về lịch sử, văn hóa, đời sống xã hội và các mối quan hệ cộng đồng, tạo sự đồng thuận cao trong Nhân dân.

Các thôn sau sắp xếp đều bảo đảm điều kiện thuận lợi về giao thông, hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội; có hệ thống điện, đường giao thông, cấp thoát nước, thông tin liên lạc và các công trình công cộng cơ bản đáp ứng nhu cầu sinh hoạt, sản xuất, kinh doanh của người dân. Hệ thống trường học, cơ sở y tế, thiết chế văn hóa, thể thao và các dịch vụ thiết yếu trên địa bàn được duy trì ổn định, phục vụ hiệu quả đời sống dân cư.

Việc sắp xếp thôn không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; đồng thời góp phần tinh gọn tổ chức ở khu dân cư, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở, tiết kiệm kinh phí hoạt động và tạo điều kiện thuận lợi cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của chính quyền địa phương.

Sau sắp xếp, các thôn đều có quy mô số hộ gia đình và dân số phù hợp theo quy định; bảo đảm điều kiện tổ chức các hoạt động cộng đồng, thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, vệ sinh môi trường và phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Nhà văn hóa và các thiết chế sinh hoạt cộng đồng hiện có trên địa bàn tiếp tục được khai thác, sử dụng hiệu quả, đáp ứng nhu cầu hội họp, sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao của Nhân dân. Đội ngũ cán bộ, người hoạt động không chuyên trách ở thôn sau sắp xếp được kiện toàn theo quy định, bảo đảm duy trì ổn định hoạt động của các thôn mới.

Nhìn chung, phương án sắp xếp các thôn bảo đảm tính kế thừa, ổn định, phù hợp với thực tiễn địa phương; đáp ứng yêu cầu quản lý dân cư, phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao chất lượng đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân trên địa bàn.

(có phụ lục 2A,2B kèm theo Đề án)

II. KẾT QUẢ SAU KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP, ĐỔI TÊN THÔN

Trước khi sắp xếp xã Đồng Châu có 20 thôn. Sau khi sắp xếp, xã còn 09 thôn giảm 11 thôn.

III. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP TỔ CHỨC, BỐ TRÍ ĐỘI NGŨ NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH, NGƯỜI TRỰC TIẾP THAM GIA CÔNG VIỆC Ở THÔN, CÁC CHỨC DANH KHÁC CÓ LIÊN QUAN VÀ GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP THÔN

1. Thực trạng người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia công việc của thôn và các chức danh khác có liên quan

1.1. Người hoạt động không chuyên trách ở thôn

Tổng số: 40 người, trong đó:

- Chia theo các chức danh:

+ Bí thư chi bộ kiêm Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn: 20 người

+ Trưởng thôn: 20 người

- Chia theo độ tuổi: Dưới 40 tuổi: 0 người; Từ 40 tuổi đến dưới 50 tuổi: 01 người; Từ 50 tuổi đến dưới 62 tuổi: 17 người; Từ 62 tuổi trở lên: 22 người (trong đó trên 70 tuổi: 07 người)

- Chia theo trình độ đào tạo: Trên đại học: 0; Đại học: 03 người; Cao đẳng, Trung cấp: 03 người; Phổ thông: 34 người.

1.2. Người trực tiếp tham gia công việc của thôn đang hưởng phụ cấp/ hỗ trợ theo các quy định của tỉnh Hưng Yên cũ và tỉnh Thái Bình cũ

Tổng số 95 người, trong đó:

- Chia ra cụ thể theo các chức danh *(không tính người kiêm nhiệm)* quy định tại Nghị quyết 31/2024/NQ-HĐND (tỉnh Thái Bình cũ):

+ Phó trưởng thôn: 20 người.

+ Phó Bí thư Chi bộ: 02 người.

+ Chi hội trưởng Cựu chiến binh: 20 người.

+ Chi hội trưởng Phụ nữ: 16 người.

+ Chi hội trưởng Nông dân: 17 người.

+ Bí thư Chi đoàn thanh niên: 20 người.

- Chia theo độ tuổi: Dưới 40 tuổi: 23 người; Từ 40 tuổi đến dưới 50 tuổi: 12 người; Từ 50 tuổi đến dưới 62 tuổi: 20 người; Từ 62 tuổi trở lên: 40 người (trong đó trên 70 tuổi: 12 người).

- Chia theo trình độ đào tạo: Trên đại học: 0 người; Đại học: 17 người; Cao đẳng: 07 người; Trung cấp: 03 người ; Phổ thông: 68 người.

1.3. Các trường hợp người tham gia công việc khác của thôn đang hưởng phụ cấp/bồi dưỡng theo các quy định của Trung ương, tỉnh (nếu có)

Tổng số 113 người, trong đó:

Chia ra cụ thể theo các chức danh:

- Tổ an ninh trật tự ở cơ sở: 42 người

- Lực lượng dân quân tự vệ: 36 người

- Nhân viên Y tế thôn: 35 người

1.4. Đánh giá chung về số lượng, hoạt động của các chức danh người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia công việc của thôn và người tham gia công việc khác của thôn

a) Về ưu điểm

- Hoạt động của đội ngũ những người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia công việc của thôn và người tham gia công việc khác

của thôn đã phát huy tác dụng, tham gia trực tiếp có hiệu quả trong hoạt động ở cơ sở; đưa chủ trương, chính sách của đảng, nhà nước đến với Nhân dân, vận động nhân dân thực hiện, triển khai các nhiệm vụ, yêu cầu của chính quyền cơ sở; phát huy được các hình thức tự quản của cộng đồng dân cư, thực hiện tốt các nhiệm vụ tại thôn; góp phần phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

- Đội ngũ những người hoạt động không chuyên trách có tinh thần trách nhiệm, tâm huyết với công việc; chủ động, tích cực trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương. Đội ngũ Trưởng thôn, Phó Trưởng thôn gắn bó với địa bàn, hiểu rõ tình hình dân cư, có uy tín trong cộng đồng, thực hiện tốt công tác vận động Nhân dân, kinh nghiệm thực tiễn phong phú.

b) Về tồn tại, hạn chế

Phần lớn người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia công việc của thôn và người tham gia công việc khác của thôn có tuổi cao, việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công việc còn khó khăn.

c) Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế

Các quy định về tổ chức và hoạt động của thôn còn chưa cụ thể; nhiều công việc mới trên thực tế còn nảy sinh nhiều bất cập. Chế độ, chính sách đãi ngộ đối với người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia công việc của thôn và người tham gia công việc khác của thôn tuy đã được cải thiện song còn bất cập do mức phụ cấp hiện nay quá thấp không tương xứng với yêu cầu nhiệm vụ. Do vậy, chưa thật sự khuyến khích cán bộ nhiệt tình công tác, phấn đấu cũng như chưa thu hút được những người có trình độ chuyên môn về công tác tại cơ sở.

2. Phương án sắp xếp, bố trí sau sắp xếp, tổ chức lại thôn

2.1. Phương án sắp xếp, kiện toàn tổ chức sau sắp xếp thôn

Sau khi thực hiện sắp xếp 20 thôn thành 09 thôn mới, tổ chức của mỗi thôn được kiện toàn theo quy định hiện hành và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền, bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Tại mỗi thôn sau sắp xếp bố trí các chức danh gồm:

- 01 Bí thư Chi bộ;
- 01 Trưởng thôn;
- 01 Trưởng Ban Công tác Mặt trận;
- Các chi hội, đoàn thể ở thôn được kiện toàn theo quy định của Điều lệ từng tổ chức và hướng dẫn của tổ chức cấp trên.

Các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức tự quản ở cộng đồng dân cư được rà soát, kiện toàn đồng bộ nhằm bảo đảm hoạt động liên tục, ổn định, không làm ảnh hưởng đến việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị và phong trào quần chúng tại địa phương.

2.2 Phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia hoạt động và các đối tượng khác đang tham gia hoạt động tại thôn sau sắp xếp *(nguyên tắc bố trí; phương án cụ thể theo từng vị trí, chức danh ở thôn mới; tổng số người hoạt động trước sắp xếp; số tiếp tục bố trí; số lượng dôi dư sau sắp xếp….)*

- Trước sắp xếp, tổng số người hoạt động không chuyên trách tại các thôn là 40 người (20 Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng Ban Công tác Mặt trận và 20 Trưởng thôn). Sau sắp xếp, còn 09 thôn nên cần 27 người (09 Bí thư, 09 Trưởng thôn và 09 Trưởng Ban Công tác Mặt trận), giảm 13 người.

- Nguyên tắc bố trí: Ưu tiên lựa chọn những người có phẩm chất chính trị, uy tín, năng lực, kinh nghiệm thực tiễn; bảo đảm công khai, dân chủ, khách quan và tạo sự đồng thuận trong Nhân dân. Việc bố trí nhân sự gắn với thực hiện tinh giản số lượng người hoạt động không chuyên trách theo quy định.

2.3. Phương án giải quyết chế độ, chính sách đối với người dôi dư sau sắp xếp

Đối với người hoạt động không chuyên trách dôi dư sau sắp xếp, địa phương thực hiện giải quyết theo các hình thức phù hợp:

- Tiếp tục bố trí tham gia công tác tại các tổ chức đoàn thể, tổ tự quản hoặc các hoạt động cộng đồng tại khu dân cư (đối với những người có năng lực, uy tín và nguyện vọng).

- Thực hiện chế độ, chính sách theo quy định của Trung ương, của tỉnh và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

- Bảo đảm công khai, minh bạch và phù hợp với khả năng ngân sách của địa phương.

(có phụ lục 3A, 3B, 3C, 3D kèm theo Đề án)

IV. PHƯƠNG ÁN VÀ LỘ TRÌNH SẮP XẾP, XỬ LÝ TRỤ SỞ THÔN DÔI DƯ SAU SẮP XẾP *(có phụ lục 4 kèm theo Đề án)*

Sau khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các thôn, các trụ sở, nhà văn hóa, địa điểm sinh hoạt cộng đồng dôi dư được rà soát, đánh giá hiện trạng sử dụng, giá trị tài sản và nhu cầu thực tế của địa phương để xây dựng phương án xử lý phù hợp, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, tránh lãng phí tài sản công.

V. TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ TRONG VIỆC SẮP XẾP, ĐỔI TÊN THÔN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Là cơ quan Thường trực tham mưu Uỷ ban nhân dân xã tổ chức triển khai thực hiện Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã; chủ trì tham mưu

xây dựng kế hoạch, phương án, hồ sơ và các văn bản liên quan trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định.

- Phối hợp Văn phòng Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân xã, Công an xã, các phòng, đơn vị liên quan rà soát số liệu hộ dân, dân số, hiện trạng tổ chức và đội ngũ người hoạt động không chuyên trách tại các thôn thuộc diện sắp xếp; tham mưu tổ chức lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình theo trình tự, thủ tục quy định.

- Phối hợp với Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn, đôn đốc các thôn, Ban Công tác Mặt trận ở thôn tổ chức lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình theo quy định; tổng hợp kết quả lấy ý kiến và hoàn thiện hồ sơ trình cấp có thẩm quyền.

- Phối hợp thực hiện công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân về chủ trương sắp xếp thôn; hỗ trợ tổ chức việc lấy ý kiến cử tri và các hoạt động phục vụ triển khai Đề án.

- Phối hợp các phòng, đơn vị liên quan tham mưu kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí người hoạt động không chuyên trách và thực hiện chế độ, chính sách đối với các chức danh không chuyên trách và các chức danh khác ở thôn theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, bảo đảm theo đúng quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 21/CT-TTg và các quy định, hướng dẫn hiện hành.

- Phối hợp rà soát, tổng hợp, tham mưu Uỷ ban nhân dân xã trình cấp có thẩm quyền giải quyết chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn dôi dư do sắp xếp, tổ chức lại thôn, nghỉ ngay khi có Nghị quyết sắp xếp, tổ chức lại thôn theo quy định.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tiến độ thực hiện; tổng hợp, tham mưu UBND xã báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

2. Phòng Kinh tế

- Phối hợp rà soát hiện trạng cơ sở hạ tầng, nơi sinh hoạt cộng đồng, hệ thống giao thông và các điều kiện phục vụ tổ chức hoạt động của các thôn sau sắp xếp.

- Tham mưu phương án quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, tài sản công, trụ sở làm việc, nhà sinh hoạt cộng đồng của các thôn trước và sau sắp xếp; hướng dẫn thực hiện việc bàn giao, quản lý tài sản theo quy định.

- Tham mưu bố trí kinh phí thực hiện sắp xếp, tổ chức lại thôn đảm bảo đúng quy định.

3. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân xã

- Phối hợp phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu Uỷ ban nhân dân xã chuẩn bị hồ sơ, tài liệu, chương trình, nội dung trình Hội đồng nhân dân xã xem xét ban hành Nghị quyết sắp xếp, tổ chức lại thôn theo quy định.

- Tham mưu công tác tổ chức các cuộc họp, hội nghị, công bố Nghị quyết; phối hợp rà soát, cập nhật hồ sơ hành chính, lưu trữ tài liệu liên quan đến việc sắp xếp thôn.

4. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã

Hướng dẫn người dân thực hiện các thủ tục hành chính có liên quan; phối hợp cập nhật dữ liệu trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính và cơ sở dữ liệu dùng chung theo quy định.

5. Công an xã

- Chủ trì rà soát, cung cấp số liệu dân cư, hộ khẩu, cư trú liên quan đến các thôn trên địa bàn; phối hợp cập nhật, điều chỉnh thông tin cư trú, địa chỉ hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư sau khi thực hiện sắp xếp.

- Phối hợp nắm tình hình dư luận Nhân dân, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong quá trình triển khai thực hiện sắp xếp, tổ chức lại thôn; kịp thời tham mưu xử lý các vấn đề phát sinh, không để hình thành điểm nóng, vụ việc phức tạp tại cơ sở.

6. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động phối hợp triển khai thực hiện Kế hoạch; kịp thời báo cáo Uỷ ban nhân dân xã *(qua phòng Văn hóa - Xã hội)* những khó khăn, vướng mắc phát sinh để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

7. Các thôn trên địa bàn xã

- Tổ chức tuyên truyền, triển khai lấy ý kiến đại diện hộ gia đình về Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn; lập danh sách, tổng hợp ý kiến và báo cáo kết quả theo quy định.

- Thực hiện bàn giao hồ sơ, tài liệu, tài sản, cơ sở vật chất, các loại quỹ và các nội dung liên quan phục vụ việc sắp xếp, tổ chức lại thôn.

8. Đề nghị Ban Xây dựng Đảng

- Tham mưu Đảng ủy xã lãnh đạo, chỉ đạo việc triển khai thực hiện sắp xếp, tổ chức lại thôn; rà soát, tham mưu kiện toàn tổ chức Đảng, công tác cán bộ, bố trí nhân sự đối với các chi bộ thôn sau sắp xếp theo quy định của Đảng.

- Hướng dẫn thực hiện công tác chuyển sinh hoạt Đảng, bàn giao hồ sơ đảng viên và các nội dung liên quan đến tổ chức Đảng tại các thôn sau sắp xếp.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã

- Tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân đồng thuận thực hiện chủ trương sắp xếp thôn; tham gia giám sát quá trình tổ chức lấy ý kiến cử tri bảo đảm công khai, dân chủ, đúng quy định.

- Phối hợp tổng hợp kết quả lấy ý kiến Nhân dân về Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn.

- Sắp xếp, kiện toàn lại các tổ chức trực thuộc Mặt trận ở cơ sở thôn.

- Rà soát, tham mưu kiện toàn chức danh lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội ở thôn đồng bộ với việc sắp xếp, kiện toàn các chi hội.

10. Đề nghị các Chi bộ thôn

Tăng cường công tác lãnh đạo, tuyên truyền, quán triệt cán bộ, đảng viên và Nhân dân thực hiện tốt chủ trương sắp xếp thôn; phối hợp tổ chức lấy ý kiến Nhân dân trong quá trình triển khai thực hiện.

VII. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Kết luận

Việc sắp xếp, tổ chức lại, đổi tên các thôn trên địa bàn xã Đồng Châu là cần thiết nhằm thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức lại các đơn vị dân cư ở cơ sở; bảo đảm phù hợp với quy mô hộ gia đình, dân số theo quy định; tinh gọn tổ chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở; phát huy hiệu quả quản lý nhà nước, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn xã.

Phương án sắp xếp, tổ chức lại, đổi tên thôn trong Đề án được xây dựng trên cơ sở rà soát thực trạng tổ chức, quy mô dân số, số hộ gia đình, điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội và các yếu tố đặc thù của địa phương; bảo đảm phù hợp với quy định hiện hành, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân và thuận lợi cho công tác quản lý, điều hành sau khi thực hiện sắp xếp.

2. Kiến nghị, đề xuất

- Đề nghị Uỷ ban nhân dân tỉnh và các phòng, ban chuyên môn sớm có hướng dẫn chi tiết về quy trình thực hiện việc bầu cử các chức danh tại thôn mới.

- Đề nghị các cơ quan chức năng sớm ban hành hướng dẫn cụ thể về chế độ, chính sách đối với người hoạt động của thôn dôi dư do sắp xếp để đảm bảo tính nhân văn và tạo sự đồng thuận cao trong Nhân dân.

- Đề nghị Hội đồng nhân dân xã xem xét, thông qua Nghị quyết về việc sắp xếp, tổ chức lại, đổi tên các thôn trên địa bàn xã Đồng Châu theo nội dung Đề án.

Trên đây là Đề án sắp xếp, tổ chức lại, đổi tên thôn trên địa bàn xã Đồng Châu năm 2026. Ủy ban nhân dân xã Đồng Châu kính trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt để triển khai, tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- TT Đảng ủy; TT HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- UBMTTQVN xã;
- Các phòng, đơn vị liên quan;
- Các tổ chức chính trị - xã hội xã;
- Các thôn;
- Cổng Thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Vũ Thị Hồng